

CÔNG TY TNHH G.E.S VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH G.E.S VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: G.E.S VIET NAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: G.E.S VINA CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107815118

3. Ngày thành lập: 20/04/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 1/46, phố Trường Lâm , Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0946 002 087

Fax:

Email: nhathongminhbg@gmail.com

Website: www.nesvina.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
2.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy nội địa	5222
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Dịch vụ đại lý tàu biển Dịch vụ đại lý vận tải tàu biển Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa, kể cả dịch vụ liên quan tới hậu cần Hoạt động liên quan khác như lấy mẫu, cân hàng hoá...liên quan đến vận tải.	5229
6.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
7.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
8.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
9.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
10.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
11.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
12.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753

13.	Dịch vụ ăn uống khác Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể.	5629
14.	Vận tải bằng xe buýt	4920
15.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
16.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
17.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
19.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
20.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
21.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
22.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
23.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
25.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
26.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
27.	Cơ sở lưu trú khác Ký túc xá học sinh, sinh viên Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm Cơ sở lưu trú khác chưa được phân vào đâu	5590
28.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
29.	Xây dựng nhà các loại	4100
30.	Thu gom rác thải độc hại	3812

31.	Tái chế phế liệu	3830
32.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
33.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759(Chính)
34.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
35.	Vận tải hành khách đường bộ khác Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh Vận tải hàng khách đường bộ khác chưa được phân vào đâu	4932
36.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
37.	Bốc xếp hàng hóa	5224
38.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
39.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
40.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
41.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
42.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
43.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
44.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
45.	Bán mô tô, xe máy	4541
46.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
47.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
48.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
49.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN VĂN MINH	Thôn Chúng , Xã Đông Lễ, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	300.000.000	30,000	121980915	
2	NGUYỄN QUANG NHIÊN	Thôn Nguồn , Xã Tân Thanh, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	700.000.000	70,000	121774919	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN QUANG NHIÊN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/07/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 121774919

Ngày cấp: 15/08/2015

Nơi cấp: Công an Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Nguồn , Xã Tân Thanh, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Lô 1 tòa 2, đường Xương Giang , Phường Ngô Quyền, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội